| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TIÊN LÃNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 147/2019/QĐST-HNGĐ | *Tiên Lãng, ngày 06 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 183/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn X, xã N, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;

2. Anh Vũ Đức T, sinh năm 1988; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành; Biên bản thỏa thuận ly hôn, nuôi con ngày 29 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành; Biên bản thỏa thuận ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức T và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Vũ Hồng T, sinh ngày 12/9/2011. Anh chị thoả thuận: Anh T trực tiếp nuôi con. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 06/9/2019 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị xin tự giải quyết với nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N nhận chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Chị N đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0011587 ngày 29/8/2019. Chị N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Chi**